

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW	
Số:.....274.....	ĐẾN
Ngày:.....7/3/2023.....	
Tuyên:.....	
và ký hiệu HS:.....	

QUY ĐỊNH

về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam và việc sử dụng cờ Đảng

ĐẢNG ỦY CƠ QUAN ĐẾN MINH HỌA VIỆT NAM	
CÔNG VĂN ĐẾN	
Số:.....101.....	
Ngày:.....13 tháng 03 năm 2023.....	

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
- Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị và Ban Bí thư khoá XIII,

Ban Bí thư quy định về cờ Đảng Cộng sản Việt Nam (Đảng kỳ) và việc sử dụng cờ Đảng như sau:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Quy cách cờ Đảng

1. Hình dáng, kích thước: Cờ Đảng hình chữ nhật, kích thước chiều rộng bằng 2/3 chiều dài, ở giữa có biểu tượng "Búa - Liềm". Tùy vào quy mô, tính chất sự kiện và mục đích sử dụng mà lựa chọn kích thước cờ cho phù hợp, nhưng phải bảo đảm đúng quy cách nêu trên.

2. Biểu tượng "Búa - Liềm": Hình "Búa" và hình "Liềm" đặt vuông góc với nhau (không có nét chồng tại chỗ giao nhau giữa "Búa" và "Liềm"). Đường kính của "Búa - Liềm" bằng 4/10 chiều ngang lá cờ; "Búa - Liềm" đặt ở trung tâm của lá cờ; hình "Búa" đặt chếch lên 45 độ so với chiều ngang lá cờ, hình "Liềm" đặt vuông góc so với hình "Búa"; cán "Búa" và cán "Liềm" hình chữ nhật; mặt trên cùng đầu "Búa" tạo thành đường thẳng với đỉnh nhọn lưỡi "Liềm"; điểm giao giữa cán "Búa" và đầu "Búa" tạo thành đường thẳng với mặt trên cán "Liềm"; điểm dưới cùng của cán "Búa" tạo thành đường thẳng ngang với điểm dưới cùng của cán "Liềm".

3. Màu sắc cờ Đảng: Nền cờ màu đỏ tươi (như màu của cờ Tổ quốc); biểu tượng "Búa - Liềm" màu vàng tươi (như màu ngôi sao vàng 5 cánh của cờ Tổ quốc).

4. Chất liệu cờ Đảng: Vải, giấy, kim loại và các chất liệu tốt, bền, đẹp.

3. Tại nhà chung cư cao tầng: Treo cờ Đảng ở phía bên ngoài phòng chung cư của toà nhà, ở vị trí trang trọng theo hướng nhìn ra đường lớn, khu trung tâm, bảo đảm sự cân đối, hài hoà.

Điều 11. Tại đền thờ, khu lưu niệm, nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh và các đồng chí lãnh đạo của Đảng, Nhà nước; di tích lịch sử cách mạng; nghĩa trang liệt sĩ và công trình tưởng niệm liệt sĩ

1. Cờ Đảng và cờ Tổ quốc được treo thường xuyên trên cột cờ trong khuôn viên, ở khu vực chính, vị trí trung tâm và trang trọng.

2. Trong đền thờ chính: Cờ Đảng, cờ Tổ quốc được đặt trong khung hoặc xây dựng mô hình trên phong nền nơi thờ tự và trang trí trên phù điêu.

Điều 12. Tại nơi tổ chức các hoạt động đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước

1. Việc treo cờ Đảng thực hiện theo Quy định số 02-QĐi/TW, ngày 18/7/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về lễ tân đối ngoại đảng và Hướng dẫn số 06-HD/BĐNTW, ngày 29/6/2020 của Ban Đối ngoại Trung ương, các văn bản hướng dẫn khác có liên quan.

2. Treo cờ Đảng trong các hoạt động ngoại giao nhà nước và tại các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài thực hiện theo các văn bản, quy định của Đảng, Nhà nước về nghi lễ đối ngoại, lễ tân ngoại giao và tùy thuộc vào thoả thuận, trao đổi, thống nhất của các bên trong buổi tiếp/hội đàm/ký kết/chiêu đãi.

Điều 13. Việc cầm, rước cờ Đảng khi tổ chức các hoạt động, mít tinh, diễu binh, diễu hành

1. Cầm cờ: Bàn tay phải cao ngang thắt lưng, đốc cán cờ áp sát ngón út bàn chân phải với tư thế nghiêm (người đứng nghiêm, cờ để thẳng đứng) hoặc tư thế nghỉ (ngả cờ ra phía trước).

2. Giương cờ: Được thực hiện khi chào cờ, duyệt nghi lễ, diễu hành. Tư thế giương cờ khi cán cờ được giương lên phía trước mặt và nghiêng với mặt đất khoảng 45 độ.

3. Vác cờ: Được sử dụng khi diễu hành, khi đưa cờ vào làm lễ chào cờ, duyệt nghi lễ, đón đại biểu. Tư thế cầm cờ, tay phải nắm sát đốc cán cờ, đưa thẳng ra phía trước nghiêng một góc khoảng 45 độ, tay trái đặt cán cờ lên vai phải và cánh tay trái vuông góc với cán cờ.

4. Rước cờ vai: Cờ Đảng được rước bởi nhiều người, cờ được cầm bằng tay, đặt ngang vai người, thường sử dụng đối với những kích thước lớn hoặc có thể sử dụng hình thức sáng tạo khác phù hợp với từng hoàn cảnh cụ thể.

5. Rước theo hàng: Giương cờ Đảng về phía trước mặt, thẳng đứng, theo một hàng lối định sẵn.

6. Vẫy bằng tay: Người sử dụng dùng tay cầm cán cờ để vẫy tại nơi tổ chức các hoạt động.

7. Rước trên kiệu: Cờ Đảng được đặt trên kiệu có người khiêng.

8. Rước bằng xe: Dùng gắn trên xe diễu hành.

9. Rước cờ bay: Dùng máy bay trực thăng, khinh khí cầu, dù lượn, bóng hydro hoặc những phương tiện bay, vật thể bay để rước cờ trên không trung.

Điều 14. Khi tổ chức lễ Quốc tang

Tại những nơi có treo cờ Đảng phải là cờ rủ (như sử dụng cờ Tổ quốc trong lễ tang), thực hiện trong thời gian diễn ra lễ tang theo quy định.

Điều 15. Sử dụng cờ Đảng trong những trường hợp khác phải được sự đồng ý của uỷ ban nhân dân cùng cấp.

Chương III SỬ DỤNG HÌNH ẢNH CỜ ĐẢNG

Điều 16. Đối tượng sử dụng hình ảnh cờ Đảng

Cơ quan, đơn vị, tổ chức trong hệ thống chính trị, bao gồm cả các tổ chức, cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài được sử dụng hình ảnh cờ Đảng để trang trí, in ấn, ghi hình, trình chiếu... và các công nghệ, ứng dụng phần mềm hiện đại khác phục vụ trong những hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử, chính trị - xã hội, tuyên truyền cổ động, văn hoá, nghệ thuật.

Điều 17. Sử dụng trên phong nền màn hình (màn hình Led,...) của hội trường, sân khấu khi tổ chức các sự kiện

Tuân thủ nguyên tắc, bố cục cờ Đảng tại "Khoản 1, Điều 5, Chương II", bảo đảm thống nhất, trang nghiêm.

Điều 18. Tại trụ sở cơ quan, đơn vị của Đảng ở các cấp

Hình ảnh cờ Đảng được in, khắc, gắn, đắp nổi ở mặt chính, trên cao, vị trí trung tâm, trang trọng nhất của toà nhà để mọi người dễ nhận biết.

Điều 19. Trên các văn bản, giấy tờ, biểu trưng, ấn phẩm

Hình ảnh cờ Đảng được in, khắc ở vị trí trang trọng, thể hiện sự tôn kính, phù hợp với tính chất, nội dung trên những văn bản, giấy tờ, ấn phẩm, biểu trưng sau:

1. Thẻ đảng viên, Huy hiệu Đảng, kỷ niệm chương, bằng khen của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.
2. Các văn bản của cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp.
3. Thẻ cán bộ, công chức trong các cơ quan của Đảng.
4. Các văn bản đối ngoại của Đảng Cộng sản Việt Nam.
5. Các thư từ, thiệp mời, phong bì của lãnh đạo Đảng trong giao thiệp với các cơ quan nước ngoài.
6. Trên văn bằng, chứng chỉ đào tạo về công tác Đảng.
7. Trên sổ ghi sinh hoạt chi bộ và cuộc họp của các tổ chức đảng.
8. In, khắc trên hòm phiếu bầu đại biểu tham dự đại hội đảng bộ các cấp; bầu các chức danh thuộc các cơ quan của Đảng từ Trung ương đến cơ sở.
9. In trên các ấn phẩm của Đảng (sách, báo, tạp chí, tài liệu, tờ gấp) cả bản điện tử và bản in giấy để thực hiện nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị.
10. In trên trang phục, huy hiệu cài áo, cặp sách, biểu tượng, biểu trưng của cơ quan, tổ chức.

Điều 20. Trong video, clip, phần mềm và qua các phương tiện công nghệ hiện đại

1. Cờ Đảng được ghi hình trong các video, clip, trình chiếu phục vụ nhiệm vụ chính trị của các cơ quan, đơn vị. Việc ghi hình, trình chiếu tuyệt đối bảo đảm đúng quy định, không sai sót.
2. Hình ảnh cờ Đảng được trình chiếu bằng hiệu ứng đèn Led, Laze, công nghệ trình diễn: 3D Mapping, 3D Scanning, thực tế ảo (VR), VR360, thực tế tăng

cường (AR), thực tế ảo mở rộng (XR), công nghệ trình chiếu Hologram 3D... và các công nghệ tiên tiến, hiện đại khác để tổ chức sự kiện, trình diễn nghệ thuật khi được uỷ ban nhân dân cùng cấp đồng ý.

3. Hình ảnh cờ Đảng được sử dụng trên cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và các phần mềm phục vụ hoạt động của cơ quan, đơn vị bảo đảm tính chính trị, trang trọng.

Điều 21. Trên các tượng đài, phù điêu, cụm mô hình cổ động tuyên truyền, trang trí bằng hoa, xếp hình bằng người hoặc các vật liệu khác

1. Cờ Đảng hoặc biểu tượng "Búa - Liềm" được tạo khắc trên các tượng đài, phù điêu (có thể sử dụng hình thức sáng tạo cách điệu) phù hợp với không gian và ý nghĩa của công trình.

2. Cờ Đảng được tạo dựng trên các mô hình cổ động tuyên truyền, được kết bằng hoa, tiểu cảnh hoa hoặc bằng các loại vật liệu khác trên các tuyến phố, khu vực cửa ngõ, cổng chào, nơi diễn ra các sự kiện, nơi biểu diễn văn hoá, nghệ thuật trong những ngày Tết, lễ lớn của dân tộc, đại hội đảng bộ các cấp và các sự kiện chính trị - xã hội quan trọng khác khi được uỷ ban nhân dân cùng cấp đồng ý.

3. Cờ Đảng có thể được xếp bằng người, hoặc các loại vật liệu, phương tiện khác, thể hiện niềm tin đối với Đảng, tình yêu đối với quê hương, đất nước.

Điều 22. Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong những trường hợp khác

Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong hoạt động chính trị - xã hội, tuyên truyền cổ động, văn hoá nghệ thuật, trưng bày triển lãm, trình chiếu... nhưng bảo đảm tính chính trị, thẩm mỹ, trang trọng, có ý nghĩa tuyên truyền và được uỷ ban nhân dân cùng cấp cho phép.

Chương IV

CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM; THU HỒI VÀ THAY THẾ

Điều 23. Các hành vi nghiêm cấm

1. Ngăn chặn, cản trở việc phổ biến, sử dụng cờ Đảng.
2. Xúc phạm, huỷ hoại cờ Đảng dưới mọi hình thức.
3. Sử dụng cờ Đảng không đúng mục đích, quy cách, cách thức sử dụng.
4. In cờ Đảng ở những vị trí nhạy cảm, không trang trọng.

5. Sử dụng, chia sẻ hình ảnh cờ Đảng bị xuyên tạc, xúc phạm, bóp méo trên Internet, mạng xã hội và các nền tảng công nghệ khác.

6. Sử dụng hình ảnh cờ Đảng trong các phần mềm trò chơi điện tử.

7. Chụp ảnh, quay clip quá trình cơ quan Nhà nước thay cờ Đảng không đạt chuẩn để đăng tải trên Internet, mạng xã hội nhằm bôi xấu, xúc phạm tổ chức và cá nhân treo cờ Đảng.

Điều 24. Thu hồi và thay thế

1. Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm triển khai thực hiện việc thu hồi và thay thế cờ Đảng không đúng quy cách, bị hỏng, bạc màu.

2. Đối với cơ quan, đơn vị: Người đứng đầu, thủ trưởng cơ quan, đơn vị thường xuyên chỉ đạo rà soát, thu hồi cờ Đảng không đạt chuẩn, bị hỏng tại cơ quan, đơn vị nơi mình phụ trách và có biện pháp, hình thức thay thế kịp thời.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 25. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

1. Các tỉnh uỷ, thành uỷ, ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm Quy định; chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, khuyến khích tổ chức, cá nhân trao tặng cờ Đảng, cờ Tổ quốc cho Nhân dân vùng biên giới, hải đảo của Tổ quốc; kiên quyết xử lý nghiêm những hành vi xúc phạm cờ Đảng.

2. Ban Tuyên giáo Trung ương có trách nhiệm chỉ đạo, định hướng công tác thông tin, tuyên truyền sử dụng cờ Đảng; thường xuyên kiểm tra việc triển khai thực hiện Quy định này ở các cấp, các ngành.

3. Ban cán sự đảng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo triển khai việc thực hiện Quy định này trong công tác thông tin, cổ động trực quan bảo đảm thống nhất trên toàn quốc.

b) Nghiên cứu, thể chế hoá chế tài xử phạt đối với các hành vi xúc phạm cờ Đảng để bảo đảm tính nghiêm minh và phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

4. Ban cán sự đảng Bộ Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo việc triển khai thực hiện Quy định sử dụng cờ Đảng trong các học viện, nhà trường bảo đảm đúng quy định.

b) Chỉ đạo tăng cường tuyên truyền giáo dục truyền thống của Đảng, của đất nước và ý nghĩa của cờ Đảng.

5. Ban cán sự đảng Bộ Thông tin và Truyền thông có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, gỡ bỏ, xử lý nghiêm các hành vi, đối tượng đăng tải, chia sẻ hình ảnh xuyên tạc, bóp méo, xúc phạm cờ Đảng trên Internet, mạng xã hội. Yêu cầu các nhà mạng cung cấp dịch vụ xóa bỏ các thông tin xuyên tạc, bóp méo hình ảnh cờ Đảng trên Internet, mạng xã hội.

b) Chỉ đạo, hướng dẫn các nhà xuất bản rà soát, chỉnh sửa các hình ảnh của cờ Đảng theo quy định.

6. Ban Đối ngoại Trung ương, Ban cán sự đảng Bộ Ngoại giao có trách nhiệm:

a) Chỉ đạo triển khai thực hiện việc sử dụng cờ Đảng trong các hoạt động đối ngoại đảng và ngoại giao nhà nước.

b) Nghiên cứu, bổ sung nội dung mới về sử dụng cờ Đảng trong lễ tân đối ngoại đảng, ngoại giao nhà nước phù hợp với thực tiễn và thông lệ quốc tế.

7. Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương có trách nhiệm:

a) Tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân sử dụng cờ Đảng, cờ Tổ quốc đúng quy định.

b) Vận động Nhân dân xây dựng "tuyến đường cờ Đảng, cờ Tổ quốc" vào dịp kỷ niệm các ngày lễ lớn của dân tộc.

8. Các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương có trách nhiệm:

a) Tăng cường tuyên truyền về tầm quan trọng, ý nghĩa của việc treo cờ Đảng, cờ Tổ quốc và thực hiện đúng quy định.

b) Kiểm duyệt kỹ sản phẩm báo chí để việc sử dụng cờ Đảng đúng theo quy định.

Điều 26. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký.

2. Các tỉnh uỷ, thành uỷ; các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng uỷ trực thuộc Trung ương; Ban Bí thư Trung ương Đoàn, các đảng uỷ đơn vị sự nghiệp Trung ương; cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quy định này.

3. Ban Tuyên giáo Trung ương chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch và các cơ quan có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ban Bí thư xem xét, quyết định.

T/M BAN BÍ THƯ
Đã ký
Võ Văn Thưởng

ĐẢNG ỦY KHỐI CÁC CƠ QUAN TW

*

Số 55-SL/ĐUK

SAO LỤC

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2023

T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG

Nơi nhận:

- Các đ/c Ủy viên BCH Đảng bộ Khối,
- Các đảng uỷ trực thuộc,
- Các ban, đơn vị Đảng uỷ Khối,
- Ban Tuyên giáo ĐUK,
- Lưu VP.



Đinh Xuân Tùng